

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 22-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hoàng Nguyên.

Bà Trần Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Phúc Đăng C; sinh năm: 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B đường T, Phường K, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: /(không có nơi nhất định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Tiến H (chết) và bà: Nguyễn Thị Ngân H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 20/5/2021.

(Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Bà Nguyễn Thụy Hồng T – Sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: A đường C, Phường P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Bà Nguyễn Thị B – Sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: A đường C, Phường P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Chủ hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch khách sạn Y 3)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/5/2021, tại trước số 216 đường Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 10 phát hiện Lương Phúc Đăng C có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường 13, Quận 10 kiểm tra hành chính; tại đây, thu giữ trong túi xách màu đen của C: 04 gói nylon chứa tinh thể không màu (theo C khai nhận là ma túy tổng hợp, C cất giữ để bán cho người khác). Vụ việc được Công an Phường 13, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Phúc Đăng C tại Phòng 203 khách sạn Y 3 – địa chỉ: 391/16 đường Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10 do Nguyễn Thụy Hồng T thuê để lưu trú cùng với C; thu giữ của C: 01 túi nylon màu đen để trên bàn gần giường ngủ, bên trong túi có: 01 bao thuốc lá 555 bên trong có 02 gói nylon, mỗi gói chứa 05 viên nén màu xám, 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu cam; 01 gói nylon chứa 09 viên nén màu xám; 02 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình gas; 05 gói nylon rỗng.

Tại các Bản giám định số 3393, 3395/KLGD-MT ngày 28/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 03 gói nylon chứa 19 viên nén màu xám có tổng khối lượng 11,2071 là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu cam có tổng khối lượng 2,4701g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 02 gói nylon chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 1,9066g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 04 gói nylon chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 10,0850g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác định như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/5/2021, C nhận được điện thoại của một người đàn ông tên N (không rõ lai lịch) sử dụng số thuê bao 0932121700 gọi C đến gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại hẻm số 254 đường Vĩnh Viễn, Phường 4, Quận 10 lấy 04 gói nylon chứa ma túy để đi bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) sử dụng số thuê bao 0355124782 với giá 4.400.000 đồng tại trước số 117 đường Hòa

Hung, Phường 13, Quận 10; tuy nhiên C chưa kịp bán thì bị kiểm tra bắt giữ. Đối với số ma túy thu giữ tại Phòng 203, khách sạn Y 3 cũng là của N đưa cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) giao cho C vào ngày 18/5/2021 tại khách sạn để bán giùm, C chưa kịp bán thì bị khám xét thu giữ như trên. C bắt đầu bán ma túy giùm cho N từ tháng 02/2021, mỗi lần bán ma túy được N trả công từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Do đã bán ma túy giùm N nhiều lần nên C không nhớ rõ thu lợi bất chính tổng cộng bao nhiêu và đã tiêu xài cá nhân hết. C quen N do N thuê phòng 201, C thuê phòng 203 khách sạn Y 3 vào khoảng tháng 01/2021. Qua xác minh, Phòng 203 do Nguyễn Thụy Hồng T thuê để ở, C lâu lâu đến chơi và ở lại, cả Tuyết và C đều khai Tuyết không biết về số ma túy thu giữ của C. Ngoài ra, còn thu giữ ma túy của Tuyết nhưng không liên quan gì đến C nên C quan điều tra đã khởi tố Tuyết trong một vụ án khác. C quan điều tra đã cho C chỉ điểm nhưng không xác định được nơi C nhận ma túy từ người phụ nữ vào ngày 20/5/2021. Đối với phòng 201 khách sạn Y 3, hiện không còn lưu giữ sổ lưu trú và không thực hiện đăng ký tạm trú tại Công an Phường 12, Quận 10 từ tháng 01 đến tháng 02/2021 nên không xác định được thông tin, lai lịch người thuê.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Lương Phúc Đăng C về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với các đối tượng tên N và các đối tượng khác liên quan đến việc mua bán ma túy của C, chưa xác định được lai lịch; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, làm rõ, xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 04 gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra bên trong có 11,5002g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, 13 viên nén màu cam có 7,7215g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine và 04 viên nén màu cam có 1,6200g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình gas; 01 bao thuốc lá 555; 05 gói nylon rỗng (là do N đưa cho C); 01 túi xách màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, C sử dụng để liên lạc với N và người mua ma túy; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSQ10 ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Lương Phúc Đăng C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Lương Phúc Đăng C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại C quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị Hội đồng xét xử tương ứng áp dụng điểm i khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo:

Lương Phúc Đăng C: Từ 12 năm đến 13 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: Đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại C quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ C sở xác định bị cáo Lương Phúc Đăng C thực hiện hành vi cất giữ 10,0850g + 15,5838g = 25,6688g MA (Methamphetamine) nhằm mục đích để bán lại cho người khác, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn; nên bị cáo Lương Phúc Đăng C bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với việc bị cáo khai đã bán ma túy nhiều lần và có thu lợi bất chính; nhưng ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ chứng minh cho lời khai của bị cáo; nên kiến nghị Công an Quận 10 tiếp tục truy xét các đối tượng liên quan, khi nào phát hiện, làm rõ và củng cố chứng cứ để xem xét những lần mua bán ma túy trước đây cũng như số tiền thu lợi bất chính từ các hành vi này của bị cáo theo quy định pháp luật.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”; nhưng bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương. Ngoài ra, áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với: 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên trong chứa 9,7552 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định), bên trong có: 03 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, 03 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, 07 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine; 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên trong chứa 04 viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên trong chứa 1,7450 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định); là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Oppo (số thuê bao: 0877963949 và số Imei: 869125022382217), 01 cân điện tử; là phương tiện dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 túi xách màu đen, 01 túi nylon màu đen, 05 gói nylon rỗng, 01 vỏ bao thuốc lá 555; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình gas mini); không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Phúc Đăng C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lương Phúc Đăng C;

Xử phạt bị cáo Lương Phúc Đăng C 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2021.

Phạt bổ sung bị cáo C 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên trong chứa 9,7552 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định), bên trong có: 03 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, 03 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, 07 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine; 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên trong chứa 04 viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 gói vật chứng đã được niêm phong, bên trong chứa 1,7450 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo (số thuê bao: 0877963949 và số Imei: 869125022382217), 01 cân điện tử.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 túi xách màu đen, 01 túi nylon màu đen, 05 gói nylon rỗng, 01 vỏ bao thuốc lá 555; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình gas mini).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo C chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Cục Hải Quan TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (4)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục Thuế Quận 10; (1)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật